TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T **TỈNH PH** Số: 78/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tân Sơn, ngày 19 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2022/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2022 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Trần Thị B – Sinh năm 1986

Địa chỉ : Xóm Vừn M, xã Đông C , huyện Thanh S, tỉnh Ph

+ Bị đơn: Anh Hà Văn V - Sinh năm 1990

Địa chỉ : Xóm Vai, xã Tam Th, huyện Tân S, tỉnh Ph

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí, lệ phí Toà án.

- Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- **Căn cứ vào biên bản ghi** nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 12/12/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị B và anh Hà Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị B và anh Hà Văn V đều xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ vay và cho vay**: Chị Trần Thị B và anh

Hà Văn V đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công sức**: Chị Trần Thị B và anh Hà Văn V đều xác nhận không có công sức đóng góp cho hai bên gia đình nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Trần Thị B tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị B đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0007489 ngày 24/11/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân S, tỉnh Ph.

+ Hoàn trả lại cho chị Trần Thị B số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKS huyện, tỉnh*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *UBND xÃ Tam Th*
- *Các đương sự;*
- *Lu HS + VP.*

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang